

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2022
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022

1. Đánh giá chung tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bước vào năm 2022, tình hình KTXH sau đại dịch đã có những bước phục hồi, tuy nhiên do hậu quả nặng nề của đại dịch, ảnh hưởng của chiến sự Nga - Ucraina và cấm vận bao vây kinh tế của EU nên sự phục hồi còn chậm không như dự báo. Lạm phát tăng, giá thép, xăng dầu biến động tăng mạnh, ngân hàng thắt chặt nguồn vốn, cuối năm lãi suất huy động tăng cao... đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các DN, trong đó có công ty COMAEL. Để khắc phục những khó khăn chung của thị trường và những khó khăn mang tính đặc thù riêng của công ty từ nhiều năm qua để lại, BĐH công ty đã tập trung chỉ đạo, điều hành kịp thời, linh hoạt và hiệu quả các hoạt động của công ty. Trong đó, đã tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ trọng điểm, đồng thời tháo gỡ khắc phục những khó khăn, vướng mắc mới và cũ, để công ty hoạt động bình thường và ổn định trong điều kiện thị trường luôn biến động. Công ty đã thực hiện tốt công tác tiếp thị tìm kiếm công ăn việc làm và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch kết hợp với nhiệm vụ SXKD, góp phần hoàn thành nhiệm vụ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận; nộp ngân sách vượt mức; thực hiện công tác đầu tư phát triển; hỗ trợ cho người lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và đảm bảo đời sống, an sinh cho người lao động.

Công ty đã thực hiện đạt và vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu kế hoạch năm tài chính 2022 đề ra, kết quả các chỉ tiêu hoạt động SXKD của công ty năm 2022 đạt được như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022	TH năm 2022	% TH so với KH năm	Ghi chú
I	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đ	82,80	84,84	102,46	
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	66,35	68,44	103,15	
2	Giá trị XL	Tỷ đ	2,66	3,00	112,78	
3	Giá trị KDDV khác	Tỷ đ	13,79	13,40	97,17	
II	Kế hoạch tài chính					
1	Doanh thu	Tỷ đ	72,00	79,07	109,82	
2	Nộp ngân sách	Tỷ đ	8,60	11,68	135,81	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	2,25	2,39	106,22	
III	Lao động bình quân	Người	110	105	95,45	
IV	Thu nhập bình quân	Tr. Đ/ Ng/Thg	8,90	9,30	104,49	
V	Giá trị đầu tư	Tỷ đ	1,22	1,37	112,30	

2. Đánh giá phân tích chỉ tiêu thực hiện sản xuất kinh doanh

2.1. Giá trị sản xuất kinh doanh:

* *Lĩnh vực sản xuất công nghiệp*: Đạt 68,44 tỷ/66,35 tỷ tương ứng 103,15% kế hoạch năm (chiếm 78,31% sản lượng các mặt hàng). Một số các công trình tiêu biểu trong năm 2022 mà công ty thực hiện như:

- Gia công chế tạo và lắp đặt Lan can Inox, chế tạo và cung cấp lắp đặt kết cấu thép mái và lợp mái nhà cho các hạng mục thuộc dự án nhà máy xử lý nước thải Yên Xá.

- Gia công chế tạo và cung cấp phụ tùng và thiết bị xử lý nước cho các công ty theo đơn đặt hàng.

- Sản xuất, chế tạo các dầm kingpost, sản xuất lắp đặt hệ lan can các tòa nhà...

- Chế tạo các loại khuôn công li tâm, giàn quay, khuôn vuông rung đúc ống công các loại cho các đối tác truyền thống.

- Đúc, gia công, chế tạo và lắp đặt các sản phẩm phụ tùng cơ khí phục vụ các ngành công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, thủy lợi, luyện kim, nhiệt điện...

* *Lĩnh vực xây lắp*: Đạt 3,00 tỷ/2,66 tỷ tương ứng 112,78% kế hoạch năm. Công việc chủ yếu là công tác lắp đặt thiết bị và các cấu kiện cơ khí (do công ty chế tạo) tại công trường

* *Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ*: Đạt 13,40 tỷ/ 13,79 tỷ tương ứng 97.17% kế hoạch. Để tiếp tục phát huy các tiềm năng nhằm nâng cao hiệu quả cho công ty, trong năm qua công ty tích cực quy hoạch sắp xếp lại mặt bằng để tận dụng tối đa, đầu tư sửa chữa mở rộng, tìm đối tác liên doanh đầu tư khai thác, tạo tiền đề nâng doanh thu KDDV trong năm 2023 và tiếp các năm sau.

2.2. Doanh thu:

Doanh thu năm 2022 đạt 79,07 tỷ/72,00 tỷ tương ứng 109,82% kế hoạch năm. Trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động và cạnh tranh gay gắt giữa các DN, cùng với các khó khăn chung của suy thoái kinh tế thế giới, nhưng do có thuận lợi đầu năm một số các hợp đồng công việc đã ký từ năm 2021 chuyển sang thực hiện trong năm 2022, do vậy trong năm 2022 công ty luôn đầy đủ việc làm. Kết quả công ty đã đạt được kết quả doanh thu SXKD tăng trưởng cao (10%), khẳng định sự cố gắng phấn đấu liên tục của Ban điều hành, phòng ban và các đơn vị trực thuộc cùng toàn thể người lao động trong Công ty.

2.3. Nghĩa vụ nộp ngân sách:

Đạt 11,68 tỷ/8,60 tỷ tương ứng 135,81% kế hoạch năm, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là về mặt tài chính nhưng công ty đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với nhà nước. Trong năm 2022, công ty đã xây dựng kế hoạch nộp ngân sách Nhà nước các khoản thuế phát sinh và một phần nợ cũ khoảng 8,6 tỷ đồng. Tuy nhiên với sức ép liên tục của việc thanh toán công nợ đối với Nhà nước thông qua trích nộp 18% doanh số khi xuất Hóa đơn, kết quả năm 2022 công ty đã nộp ngân sách Nhà nước 11,684 tỷ đồng, vượt 35,81% so kế hoạch. Nhưng chính việc này đã làm mất cân bằng nguồn tài chính lưu động trong hoạt động SXKD, gây rất nhiều khó khăn cho công ty. Để khắc phục khó khăn trên, buộc công ty phải thực hiện căn cơ tiết kiệm, thắt chặt chi tiêu, đồng thời thực hiện các biện pháp tài chính để đảm bảo duy động được các nguồn tài chính để đáp ứng đủ các hoạt động SXKD của công ty. Trong 2 năm qua, công nợ của công ty đối với Nhà nước đã quay đầu liên tục giảm từ 31,8 tỷ đồng năm 2020 xuống gần 28 tỷ đồng năm 2021 và hiện nay ở mức gần 24 tỷ đồng khi kết thúc năm tài chính 2022.

2.4. Lợi nhuận:

Đạt 2,39 tỷ/2,25 tỷ tương ứng 106,22% kế hoạch năm. Năm 2022, công ty tiếp tục trích lập dự phòng các khoản thu khó đòi (2,72 tỷ đồng), đây là các khoản phải thu trong tổng số công nợ phải thu trên sổ sách từ rất lâu, không có khả năng thu hồi do hồ sơ công

nợ không có hoặc thiếu tính pháp lý, cũng như các đối tác đang nợ công ty hoặc đã bị giải tán phá sản....Như vậy tổng lợi nhuận của cả năm của công ty đạt trên 5,10 tỷ đồng. Kết quả này một lần nữa thể hiện sự phát triển liên tục có tính bền bỉ, ghi nhận những cố gắng của toàn bộ Ban lãnh đạo công ty cùng toàn thể cán bộ công nhân viên một năm lao động vượt khó khăn, thắt chặt chi tiêu, tiết giảm chi phí tối đa, thể hiện danh dự rất cao tiếp tục hành trình, quyết tâm khắc phục những khó khăn của quá khứ của công ty để lại.

2.5. Công tác quy hoạch, đầu tư, sửa chữa nâng cấp:

Đạt 1,37tỷ/1,22 tỷ tương ứng 112,30% kế hoạch năm. Trong năm 2022, công ty đã quan tâm đến công tác quy hoạch sắp xếp hợp lý các mặt bằng và đầu tư nhằm khai thác triệt để các lợi thế để kinh doanh, nâng cao năng lực sản xuất của công ty. Các hạng mục đầu tư gồm:

- Cải tạo, sửa chữa nâng cấp các nhà xưởng tại 86 Phú Viên, trên cơ sở sắp xếp lại mặt bằng SX hợp lý XN Đúc để đưa vào kinh doanh cho công ty.
- Cải tạo, sửa chữa, mở rộng, nhà xưởng nhà kho bị hỏng xuống cấp tại mặt bằng 84 Phú Viên, trên cơ sở sắp xếp quy hoạch lại mặt bằng hợp lý, đảm bảo tính hiệu quả hơn và thuận lợi hơn cho công tác PCCC.
- Cải tạo, sửa chữa nhà kho xưởng, nhà để xe 71 Cổ Bi.
- Chế tạo ray và cổng trục 5T, chuẩn bị đưa vào lắp đặt trên mặt bằng sân bê tông tại 71 Cổ Bi, tăng năng lực SX cơ khí cho công ty.
- Mua sắm, trang bị và lắp đặt thêm các trang thiết bị PCCC cho 02 khu vực 71 Cổ Bi và 84 Phú Viên .

Ngoài ra để huy động được các nguồn vốn tham gia KD, trong năm công ty cũng tìm đối tác liên doanh liên kết để đầu tư kho xưởng, tạo thêm nguồn lực kinh doanh mới cho công ty trên các vị trí mặt bằng của công ty đang bỏ trống hoặc sử dụng không hiệu quả.

2.6. Công tác tìm kiếm việc làm:

Trong năm 2022, những khó khăn dịch bệnh và chiến tranh gây ảnh hưởng đến suy thoái kinh tế Thế giới; sự leo thang giá cả vật tư trên thị trường; sự cạnh tranh gay gắt giữa các DN về công việc. Trong bối cảnh đó, Công ty đã rất tích cực chủ động cùng với các đơn vị trong công ty luôn kiên trì với mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, chủ động triển khai hoạt động tiếp thị, tìm kiếm việc làm, bám sát các đầu việc từ các mối quan hệ đối tác và khách hàng truyền thống, do vậy công tác tìm kiếm việc làm của công ty trong năm qua đã lo đủ việc làm cho người lao động. Công ty và các đơn vị đã ký kết được một số hợp đồng gia công chế tạo các thiết bị, chi tiết cơ khí và lắp đặt các hạng mục tại công trường. Nhờ đó giúp cho công ty ổn định được sản xuất, tăng sản lượng, doanh thu và hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

2.7. Công tác tài chính:

Vì những khó khăn tài chính của quá khứ để lại nên công ty bị phong tỏa và phải thực hiện việc xuất hóa đơn GTGT có điều kiện, công ty vẫn phải xác định vừa SXKD vừa căn cơ và tìm mọi giải pháp thực hiện để có nguồn tài chính thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước bao gồm cả việc tích cực trả nợ cũ. BDH đã xây dựng kế hoạch tài chính, ưu tiên nộp thuế phát sinh trong kỳ và thanh toán nợ cũ để duy trì và đảm bảo thông suốt việc xuất hóa đơn đúng hạn, không ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty.

Để có nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất, Công ty tiếp tục tìm phương án huy động vốn của CBCNV người lao động trong công ty theo quy định. Việc này đã giúp cho công ty và các đơn vị duy trì được sản xuất, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm và mang lại hiệu quả.

10010
ÔNG
CÔ PH
KHÍ XÂY
LÀ LẮP
ĐIỆN N
BIÊN

Trong năm, công ty đã luôn tạo điều kiện hỗ trợ tài chính thuận lợi nhất cho các đơn vị xí nghiệp như hỗ trợ thanh toán các hợp đồng đầu vào, tiền tạm ứng thanh toán nhân công, tiền điện, bảo hiểm, thuế... Giảm thiểu những phát sinh thủ tục rườm rà cho các XN, thúc đẩy hoạt động SX tại đơn vị, đảm bảo các đơn vị hoàn thành các chỉ tiêu giao khoán.

Tuy nhiên, công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong công tác huy động nguồn vốn, mở hạn mức tín dụng từ các ngân hàng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc mở Thư bảo lãnh còn rất khó khăn chậm trễ do công ty vẫn thuộc đối tượng nợ xấu quá khứ thuộc nhóm thấp nhất đối với các tổ chức tín dụng, ngoài yêu cầu khi mở bảo lãnh phải có tài sản thế chấp thì các ngân hàng vẫn e ngại khi công ty có nhu cầu giao dịch mở bảo lãnh, dẫn đến khó nâng cao năng lực cho việc tìm kiếm khách hàng mới.

Nhìn chung, công tác tài chính trong năm 2022 được đánh giá là hoạt động rất tốt, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, bảo toàn được nguồn vốn, hỗ trợ được hoạt động SXKD của toàn công ty và mang lại hiệu quả cho công ty.

2.8. Công tác việc làm, đời sống người lao động, an toàn lao động:

Lao động bình quân trong năm 2022 và các năm gần đây duy trì ở mức 105-110 người. Công ty cùng các đơn vị đã có kế hoạch tuyển dụng thêm nhân lực có trình độ và tay nghề để bổ sung đáp ứng nhu cầu của mình, tuy chưa thể đáp ứng tốt nhu cầu, nhưng trong năm qua các bộ phận, phòng ban, đơn vị đã có những đáp ứng phù hợp để nhằm nâng cao năng lực quản lý và sản xuất hiện thời. Hiện tại công ty vẫn còn khó khăn nên chế độ đãi ngộ, môi trường và điều kiện làm việc chưa cao, đây là hạn chế trong công tác tuyển dụng nhân lực trình độ và tay nghề đáp ứng yêu cầu lao động đối với công ty.

Tuy vậy, cùng với các kết quả SXKD trong năm hoàn thành kế hoạch, nguồn thu nhập của người lao động tuy chưa cao nhưng công ty luôn đảm bảo thanh toán đúng hạn và ổn định, công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ và đóng bảo hiểm cho người lao động kịp thời, không nợ bảo hiểm người lao động.

Công tác an toàn lao động, an toàn điện, phòng chống cháy nổ vệ sinh công nghiệp được chú trọng, do vậy trong năm công ty không để xảy ra vụ tai nạn lao động nào, đặc biệt ngoài công trường thi công lắp đặt trên cao. Tuy nhiên đáng tiếc vẫn còn xảy ra 01 vụ cháy nguyên nhân do chập điện của một đơn vị khách hàng thuê kho xưởng, sự cố tuy không gây ảnh hưởng về người và thiệt hại nhiều về tài sản, nhưng đã cảnh báo về sự nghiêm túc, cần trọng hơn nữa về công tác phòng cháy và các nguy cơ gây cháy, công tác đầu tư thiết bị phòng cháy chữa cháy phải được tăng cường và thực hiện ngay. Công ty đang tích cực đầu tư bổ sung các trang thiết bị củng cố hệ thống phòng cháy và chữa cháy cho 02 cơ sở sản xuất 71 Cô Bi và 84 Phú Viên, đảm bảo cho các đơn vị, khách hàng yên tâm sản xuất, kinh doanh.

3. Một số khó khăn và hạn chế:

- Công tác xuất hóa đơn GTGT có điều kiện của công ty vẫn còn bị áp dụng bởi các cơ quan quản lý thuế, ngoài ra cơ quan Thuế còn liên tục hàng năm kiểm tra về công tác sử dụng đất của công ty và trong bối cảnh công ty không có Hợp đồng thuê đất nên giá thuê đất thường thay đổi từng năm theo hướng tăng lên cao, gây khó khăn rất lớn tới hoạt động của công ty

- Công tác kinh doanh dịch vụ kho xưởng do yêu cầu càng cao về công tác PCCC của các cơ quan chủ quản, theo quy định COMAEL không đủ điều kiện để kinh doanh dịch vụ cho thuê kho xưởng, công ty đã bị CQ PCCC yêu cầu tạm dừng kinh doanh, đây là vấn đề rất khó khắc phục trong thời gian tới đặt ra cho công ty.

- Việc thu hồi công nợ cũ còn rất khó khăn, hầu như không đạt kết quả do công nợ đã lâu, thiếu các cơ sở pháp lý, một số đối tượng nợ cá nhân đã chết, nghỉ việc hoặc bỏ trốn.
- Công nợ quá khứ để lại cần phải trả còn rất cao, công tác tìm và huy động nguồn vốn còn rất khó khăn, công ty luôn thiếu nguồn vốn đầu tư và sản xuất kinh doanh, nên công tác đầu tư nâng cao năng lực SXKD của công ty bị hạn chế.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Mục tiêu

Công ty tiếp tục nâng cao tính tự chủ, kiên định với mục tiêu phát triển lành mạnh, vững chắc, ổn định lâu dài, nâng cao uy tín năng lực SXKD, thích ứng với các điều kiện của thị trường công việc luôn biến động, phát huy những thế mạnh, ưu điểm, tích cực triển khai các nhiệm vụ để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

Huy động mọi nguồn lực, để phục vụ các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của công ty là gia công chế tạo cơ khí, đúc các sản phẩm cơ khí, lắp đặt các hạng mục kết cấu thép cho các nhà máy, dự án; kinh doanh dịch vụ,...

Nâng cao năng lực quản trị công ty, đảm bảo hoạt động công ty ngày càng hiệu quả.

Cải thiện nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động

2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023

Căn cứ để xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

- Tình hình chung của xã hội, các khó khăn, các lợi thế có sẵn của công ty;
- Các kết quả đạt được của năm 2022;
- Các hợp đồng đã ký kết, khả năng tìm kiếm việc làm của công ty và các đơn vị trong năm 2023;
- Năng lực thực tế, tình hình máy móc thiết bị, nhà xưởng, lao động, tài chính và sự nỗ lực của toàn bộ CBCNV người lao động trong công ty.

Kế hoạch các chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2023 đặt ra như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2022	% KH 2023/TH 2022	Ghi chú
I	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đ	85,50	84,84	100,78	
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	68,50	68,44	100,09	
2	Giá trị XL	Tỷ đ	3,00	3,00	100,00	
3	Giá trị KDDV khác	Tỷ đ	14,00	13,42	104,48	
II	Kế hoạch tài chính					
1	Doanh thu	Tỷ đ	75,00	79,07	94,85	
2	Nộp ngân sách	Tỷ đ	10,00	11,68	85,62	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	2,50	2,39	104,60	
III	Thu nhập bình quân	Tr. đ/ ng/th	9,50	9,30	102,15	
IV	Lao động bình quân	Người	110	105	104,76	
V	Giá trị đầu tư	Tỷ đ	1,37	1,37	100,00	

3. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2023

3.1. Công tác tìm kiếm việc làm:

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2022, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm; tận dụng các mối quan hệ, chú trọng đến những khách hàng truyền thống của công ty trong lĩnh vực SXCN và ngành nghề truyền thống của công ty. Ban điều hành

cùng các phòng ban công ty và các xí nghiệp tích cực phối hợp tìm kiếm việc làm, đảm bảo đủ việc làm cho năm 2023.

- Xây dựng, cập nhật marketing, quảng bá thương hiệu doanh nghiệp trên trang web của công ty một cách thường xuyên, có hệ thống.

3.2. Công tác cơ cấu tổ chức:

- Tiếp tục xem xét, kiện toàn, bổ sung, xây dựng tập thể từ BDH, phòng ban và các đơn vị trở thành một tập thể đoàn kết, năng động và chất lượng thích nghi với các biến động của môi trường kinh doanh.

- Phát huy tính chủ động của Chi nhánh trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm và tổ chức thực hiện các hợp đồng.

- Thực hiện tốt sự phân cấp quản lý lao động giữa công ty và các đơn vị thành viên nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu lao động trong hoạt động sản xuất tại đơn vị.

- Bổ sung, sửa đổi các nội quy, quy chế, quy định nội bộ nhằm hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động SXKD của các đơn vị trong toàn công ty, đồng thời giám sát, quản lý có hiệu quả quá trình SXKD.

3.3. Công tác tài chính:

- Xây dựng kế hoạch tài chính cho năm 2023 phù hợp với điều kiện thực tại của công ty, chú trọng phương án nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước để đảm bảo nghĩa vụ nộp thuế để công việc xuất hóa đơn GTGT cho công ty thuận lợi.

- Huy động kịp thời nguồn vốn để phục vụ hoạt động SXKD của công ty và các đơn vị nhằm mang lại hiệu quả. Linh hoạt trong việc tiếp cận các hạn mức tín dụng từ các ngân hàng để phục vụ hoạt động SXKD.

- Tạo điều kiện hỗ trợ tài chính cho các đơn vị, xí nghiệp trong việc thanh toán các hợp đồng đầu vào, tiền tạm ứng thanh toán nhân công, bảo hiểm, duy trì hạn mức nợ nội bộ hợp lý để các đơn vị hoạt động tốt hơn, hoàn thành các chỉ tiêu giao khoán.

- Xây dựng các giải pháp và thực hiện dần việc xử lý các khoản nợ cũ như nợ ngân hàng, nợ Tổng Công ty và xử lý công nợ khó đòi với mục đích cơ cấu lại hoặc giảm trừ các khoản nợ, làm lành mạnh dần tình hình tài chính của công ty.

3.4. Công tác đầu tư:

- Nghiên cứu đầu tư từng bước đổi mới máy móc thiết bị, thay đổi công nghệ, cho phù hợp với điều kiện thực tế tại các đơn vị SX nhằm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng được các yêu cầu của thị trường.

- Đầu tư tăng cường hệ thống các trang thiết bị, dụng cụ PCCC tại cả 02 cơ sở của công ty, đáp ứng tích cực theo hướng các yêu cầu ngày càng cao của Pháp luật và cơ quan quản lý PCCC.

- Cải tạo đường dây Trạm biến áp 1500KVA tại cơ sở 71 Cổ Bi theo yêu cầu an toàn ngành của cơ quan quản lý ngành điện.

- Gia công chế tạo và lắp dựng cổng trục 5 Tấn tại sân bãi bê tông 71 Cổ Bi.

- Cải tạo, sửa chữa nhà xưởng xuống cấp, đáp ứng đủ điều kiện để kinh doanh sản xuất tại 84- 86 Phú Viên và 71 Cổ Bi.

3.5. Công tác sản xuất kinh doanh:

- Căn cứ vào kế hoạch SXKD của công ty, căn cứ vào đánh giá tình hình khó khăn, thuận lợi, công ty xây dựng kế hoạch SXKD cụ thể cho phòng ban, các đơn vị ngay từ đầu năm để làm căn cứ thực hiện. Hàng tháng, hàng quý có tổng hợp, phân tích, đánh giá các kết quả đạt được để khắc phục các tồn tại nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

- Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các phòng ban và đơn vị xí nghiệp, giữa các đơn vị xí nghiệp với nhau để tăng tính chủ động, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng năng lực sản xuất, đảm bảo công việc SXKD luôn được thuận lợi và thông suốt. Kiểm soát tốt kết cấu chi phí để tăng hiệu quả các công trình, dự án và phòng ngừa các rủi ro trong SXKD ở công ty cũng như các đơn vị.

- Thúc đẩy, tạo mọi điều kiện giúp đỡ các đơn vị sản xuất hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao.

- Xây dựng các giải pháp cụ thể để khắc phục những khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng tới tình hình SXKD như: Tình hình tài chính; nguyên vật liệu SX; tính cạnh tranh của hàng hóa cả về giá, hình thức, chất lượng và khả năng đáp ứng lao động kịp thời cho SXKD.

- Quan tâm đến công tác BHLĐ, thường xuyên kiểm tra ATLĐ và PCCN và có biện pháp giải quyết khắc phục kịp thời những phát sinh tại 02 cơ sở của công ty và các đơn vị, đặc biệt là công tác thi công lắp đặt tại công trường.

3.6. Các mặt công tác khác:

- Luôn củng cố xây dựng và duy trì sự đoàn kết nhất trí từ BLĐ đến từng thành viên trong công ty, thực hiện tốt công tác ổn định tư tưởng với toàn thể CBCNV, làm cho tất cả mọi người tích cực lao động với tinh thần trách nhiệm và hiệu quả cao trong công việc.

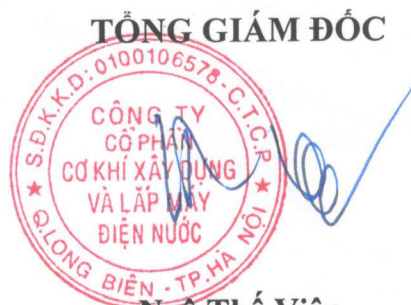
- Các tổ chức đoàn thể và chính quyền phối hợp để quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

Trên đây là Báo cáo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022, phương hướng và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TCTy CKXD;
- HĐQT, BĐH, BKS Cty;
- Lưu KH-HC, TC-NS.



- T.C.P. * ION